

THÔNG BÁO

Ý kiến kết luận của Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc tại Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2016, triển khai nhiệm vụ năm 2017

Ngày 17 tháng 4 năm 2017, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã dự, chỉ đạo Hội nghị tổng kết công tác phòng, chống thiên tai (PCTT) và tìm kiếm cứu nạn (TKCN) năm 2016, triển khai nhiệm vụ năm 2017; cùng dự có các đồng chí: Trịnh Đình Dũng, Phó Thủ tướng Chính phủ - Chủ tịch Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn, Nguyễn Xuân Cường, Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Trưởng Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai, các thành viên Ban Chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai, đại diện lãnh đạo và Ban chỉ huy PCTT&TKCN các địa phương và một số cơ quan, tổ chức quốc tế.

Sau khi nghe các báo cáo của Ban Chỉ đạo trung ương về PCTT, Ủy ban Quốc gia TKCN, cơ quan dự báo khí tượng thủy văn quốc gia, ý kiến các địa phương và đại biểu dự họp, Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Xuân Phúc đã kết luận, chỉ đạo như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Tình hình thiên tai

Năm 2016, thiên tai xảy ra dồn dập trên khắp các vùng miền, nhiều thiên tai lịch sử, cực đoan như rét hại, băng giá, bão, lũ, sạt lở bờ sông, bờ biển, đặc biệt hạn hán, xâm nhập mặn sâu, kéo dài ở đồng bằng sông Cửu Long, Nam Trung Bộ, Tây Nguyên; mưa lũ lớn liên tiếp tại một số tỉnh khu vực miền Trung.

Thiên tai đã làm 264 người chết và mất tích, gây thiệt hại nặng nề về sản xuất, cơ sở hạ tầng, ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống, sức khỏe cộng đồng và môi trường. Tổng thiệt hại về kinh tế trên 39.700 tỷ đồng.

2. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn

Đảng, Nhà nước, cơ quan phòng chống thiên tai các cấp từ Trung ương tới địa phương đã theo dõi sát tình hình, tập trung chỉ đạo quyết liệt, trách nhiệm, triển khai các biện pháp ứng phó, khắc phục kịp thời.

Các lực lượng chức năng, nhất là lực lượng quân đội, công an, các lực lượng cứu hộ, cứu nạn chuyên ngành đã phối hợp triển khai kịp thời, hiệu quả công tác ứng phó, khắc phục thiên tai, tìm kiếm cứu nạn. Đã huy động hàng trăm nghìn lượt cán bộ, chiến sỹ, trên 11.000 lượt phương tiện tham gia phòng chống thiên tai, cứu hộ cứu nạn; hướng dẫn cho trên 570.000 lượt tàu thuyền với gần 2 triệu lượt người di chuyển tránh trú bão, áp thấp nhiệt đới, tổ chức di dời gần 30.000 hộ dân ra khỏi các khu vực nguy hiểm; giúp nhân dân chống hạn, khắc phục hậu quả mưa lũ, dọn dẹp vệ sinh, thu hoạch lúa, hoa màu. Qua đó đã



góp phần giảm thiểu thiệt hại, nhất là thiệt hại về người, không để người dân bị thiếu đói, khát, bùng phát dịch bệnh, đồng thời nhanh chóng phục hồi sản xuất, ổn định đời sống sau thiên tai.

Biểu dương và đánh giá cao sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là sự chỉ đạo quyết liệt của lãnh đạo các địa phương, chủ động của nhân dân, hỗ trợ kịp thời, hiệu quả của các tổ chức chính trị, xã hội, cộng đồng doanh nghiệp, các tổ chức quốc tế trong ứng phó, khắc phục thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác phòng chống thiên tai vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như sau:

- Luật phòng chống thiên tai đã có hiệu lực từ năm 2014 nhưng việc xây dựng kế hoạch phòng chống thiên tai cấp quốc gia và các cấp ở địa phương, Bộ ngành còn chậm; phương án ứng phó với từng loại thiên tai theo cấp rủi ro thiên tai chưa được xây dựng hoặc còn mang tính hình thức, chưa sát với thực tiễn,...

- Công tác quản lý nhà nước còn nhiều bất cập; cơ sở vật chất, trang thiết bị, công cụ hỗ trợ hoạt động của cơ quan phòng chống thiên tai chưa đáp ứng được yêu cầu, ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ chỉ đạo, hỗ trợ ra quyết định theo thời gian thực còn hạn chế; lực lượng làm công tác tham mưu phòng chống thiên tai phần lớn là kiêm nhiệm, tính chuyên nghiệp chưa cao, nhiều tình huống còn bị động.

- Trạm quan trắc khí tượng thủy văn còn thiếu, công tác dự báo, cảnh báo còn hạn chế, khó khăn, chưa đáp ứng được yêu cầu, nhất là dự báo mưa, lũ cục bộ.

- Còn nhiều trường hợp bị thiệt mạng do bất cẩn, thiếu kỹ năng ứng phó với thiên tai và tư tưởng chủ quan của một bộ phận người dân. Thiệt hại về vật chất còn rất lớn, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, cơ sở hạ tầng.

- Nguồn lực hỗ trợ phục hồi, tái thiết sau thiên tai rất hạn chế so với yêu cầu. Quy trình hỗ trợ sau thiên tai chậm trễ, rườm rà; tiếp nhận, phân bổ hỗ trợ ở một số địa phương chưa kịp thời, minh bạch.

- Công tác thông tin tuyên truyền ở một số địa phương chưa đến được người dân, nhất là thôn, bản vùng sâu, vùng xa; phương châm “bốn tại chỗ” nhiều nơi còn mang tính hình thức.

- Trang thiết bị cứu hộ, cứu nạn còn thiếu, có nơi còn chưa phù hợp.

- Một số quy trình vận hành hồ chứa còn chưa phù hợp, một số hồ chứa khi vận hành xả lũ chưa đúng quy trình làm tăng rủi ro cho công trình và hạ du.

- Công trình phục vụ phòng chống thiên tai (hồ, đập, đê, kè, khu neo đậu trú bão) còn thiếu, nhiều công trình xuống cấp chưa được sửa chữa kịp thời, chưa đồng bộ dẫn đến hiệu quả không cao.

- Công tác xã hội hóa nguồn lực đầu tư cho phòng chống thiên tai yếu kém dẫn đến tiến độ đầu tư công trình dự án phòng chống thiên tai bị chậm, giảm hiệu quả đầu tư công trình.

- Tình trạng vi phạm quy định pháp luật về đê điều và phòng chống thiên tai còn phổ biến, chậm được khắc phục, đặc biệt là nạn cát tặc, lấn chiếm lòng, bờ sông, kênh rạch gây sạt lở, cản trở thoát lũ, tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

- Lòng ghép phòng, chống thiên tai vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế, xã hội chưa được quan tâm đúng mức, chưa có quy định đủ mạnh về giám sát, kiểm tra trong quá trình thực hiện. Nhiều công trình làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai, nhất là một số tuyến giao thông, khu công nghiệp, khu dân cư lấn chiếm dòng chảy, cản trở thoát lũ.

II. NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

Việt Nam là một trong số ít quốc gia chịu tác động nặng nề của biến đổi khí hậu; diễn biến thiên tai ngày càng cực đoan, bất thường, nhiều thách thức đã và đang đặt ra cho công tác phòng chống thiên tai. Để tăng tính chủ động, tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác phòng, chống và giảm nhẹ thiệt hại do thiên tai cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, người dân và doanh nghiệp, với phương châm lấy phòng ngừa là chính. Thủ tướng Chính phủ đồng ý các nhiệm vụ đã được nêu trong báo cáo của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai và giao các Bộ, ngành, địa phương tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống thiên tai, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách, quy định pháp luật về PCTT đảm bảo tương thích với hệ thống pháp luật Việt Nam, phù hợp với cam kết quốc tế và khung hành động Sendai, tuyên bố ASEAN về ứng phó thiên tai và Hội nghị Paris 2015 về biến đổi khí hậu (COP 21) và hội nhập quốc tế.

- Phối hợp với Bộ Nội vụ chỉ đạo, hướng dẫn kiện toàn tổ chức cơ quan phòng, chống thiên tai theo hướng chuyên trách, đảm bảo tinh gọn, hiệu quả; tiếp tục tăng cường cơ sở vật chất, nâng cao năng lực cho đội ngũ làm công tác tham mưu, hỗ trợ ra quyết định, đáp ứng yêu cầu ứng phó kịp thời, chính xác, hiệu quả.

- Đôn đốc, hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương rà soát, xây dựng phương án, nhiệm vụ ứng phó thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2017 sát với thực tiễn, phát huy tốt vai trò, chức năng thường trực công tác tìm kiếm cứu nạn của cơ quan quân sự các cấp; tiếp thu ý kiến các cơ quan, hoàn thiện phương án ứng phó với siêu bão, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 6 năm 2017.

- Chỉ đạo các bộ, ngành, địa phương rà soát, kiểm tra, đầu tư sửa chữa, nâng cấp hệ thống đê điều, hồ đập, đồng thời có phương án đảm bảo an toàn đê điều, hồ đập, công trình phòng chống thiên tai, cơ sở hạ tầng, khu dân cư, khu vực sản xuất.

- Trong năm 2017, tập trung hoàn thiện Chiến lược quốc gia phòng chống, giảm nhẹ thiên tai, Kế hoạch phòng chống thiên tai cấp quốc gia trên cơ sở cập nhật kịch bản biến đổi khí hậu và tình hình thiên tai 2016, trong đó lấy phòng ngừa là chính, xác định nhiệm vụ phòng chống thiên tai không chỉ của hệ thống chính trị, chính quyền các cấp mà phải dựa vào người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục nâng cao nhận thức cộng đồng về rủi ro và giảm nhẹ rủi ro thiên tai.

- Giao Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan có liên quan: rà soát, đề xuất bổ sung cơ chế chính sách để huy động nguồn lực tham gia PCTT, thu hút nguồn lực xã hội hóa công tác PCTT; xây dựng cơ chế sử dụng quỹ PCTT (theo

hướng cấp xã được trích lại một phần để chủ động hoạt động PCTT); rà soát, điều chỉnh quy trình, thủ tục hỗ trợ thiệt hại sau thiên tai đảm bảo khẩn trương, nhất là hỗ trợ ổn định đời sống, khôi phục sản xuất, khắc phục môi trường.

- Đôn đốc, chỉ đạo và tổ chức kiểm tra, giám việc lồng ghép nội dung phòng chống thiên tai vào kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của các địa phương và kế hoạch phát triển của các Bộ, ngành.

- Tăng cường áp dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào phòng chống thiên tai, quản lý rủi ro thiên tai, xây dựng hệ thống thông tin lưu trữ, chia sẻ dữ liệu về PCTT. Rà soát, chuyển đổi, ứng dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp, tưới tiêu tại các vùng thường xuyên bị ảnh hưởng bởi thiên tai để thích ứng và phát triển bền vững phù hợp với điều kiện tự nhiên.

- Đẩy mạnh hợp tác quốc tế, nhất là với các nước trong khu vực, các nước thượng nguồn sông Hồng, sông Mê Kông trong PCTT, tiếp thu kinh nghiệm, nguồn lực, dự báo thiên tai của quốc tế, phối hợp các nước trong hoạt động tìm kiếm cứu nạn.

2. Ủy ban Quốc gia tìm kiếm cứu nạn:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, bổ sung phương tiện, trang thiết bị phục vụ công tác tìm kiếm cứu nạn.

- Tiếp tục nâng cao năng lực, tính chuyên nghiệp của lực lượng tìm kiếm cứu nạn. Tổ chức huấn luyện, diễn tập cứu hộ, cứu nạn với các tình huống thiên tai.

3. Bộ Tài nguyên và Môi trường:

- Nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo thiên tai, có phương án cụ thể huy động các nguồn lực, đẩy mạnh xã hội hóa nhằm tập trung đầu tư bổ sung tăng mật độ trạm quan trắc khí tượng thủy văn, nhất là trạm đo mưa tự động.

- Rà soát, đề xuất điều chỉnh các bất cập của quy trình vận hành liên hồ chứa trên các lưu vực sông.

- Phối hợp với Bộ Ngoại giao và các cơ quan có liên quan trao đổi, hợp tác với các quốc gia, tổ chức trong khu vực để chia sẻ thông tin về khí tượng thủy văn, vận hành hồ chứa trên các sông suối xuyên biên giới nhằm chủ động trong PCTT.

- Ban hành các quy định về mạng lưới quan trắc khí tượng thủy văn; chỉ đạo, hướng dẫn các ngành có liên quan và các địa phương triển khai thực hiện nghiêm các quy định pháp luật về xây dựng trạm khí tượng thủy văn chuyên dùng, đặc biệt các trạm khí tượng thủy văn phục vụ vận hành hồ chứa nước.

- Tập trung nguồn lực, phối hợp với các địa phương, bộ, ngành liên quan đẩy nhanh tiến độ xây dựng bản đồ cảnh báo khu vực có nguy cơ sạt lở, lũ quét làm cơ sở cho việc quy hoạch phân bố lại dân cư gắn phòng chống thiên tai.

4. Bộ Quốc phòng, Bộ Công an:

- Rà soát phương án điều động, chi viện lực lượng, phương tiện ứng phó các tình huống thiên tai, nhất là bão mạnh, siêu bão, động đất, sóng thần; phương án bố trí lực lượng, phương tiện tại những khu vực trọng điểm để huy

động kịp thời khi có yêu cầu.

- Chỉ đạo lực lượng công an các địa phương phối hợp với các đơn vị chức năng xử lý nghiêm các vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực đê điều, phòng chống thiên tai, tài nguyên nước, đặc biệt là tập trung xử lý, ngăn chặn tình trạng khai thác cát trái phép, lấn chiếm lòng sông, bãi sông.

5. Bộ Công Thương: Chỉ đạo tổng kết, đánh giá, rút kinh nghiệm công tác vận hành các hồ chứa thủy điện, đề xuất các giải pháp quản lý, vận hành an toàn và kiến nghị điều chỉnh các bất cập đối với các quy trình vận hành đã được phê duyệt nhằm bảo đảm an toàn công trình, góp phần chống lũ, chống hạn. Chỉ đạo Tập đoàn, Tổng Công ty và các đơn vị liên quan rà soát phương án đảm bảo an toàn và phục hồi sau thiên tai, nhất là đối với các ngành, lĩnh vực tác động lớn đến phát triển kinh tế xã hội và đời sống người dân như điện, than,...

6. Bộ Xây dựng: Rà soát quy chuẩn, tiêu chuẩn về thoát nước của các đô thị, khu dân cư trong điều kiện tác động của biến đổi khí hậu; chỉ đạo các địa phương rà soát quy hoạch hệ thống tiêu thoát nước tại các đô thị và triển khai các phương án, giải pháp khắc phục tình trạng ngập úng khi mưa lớn. Hướng dẫn chi tiết phân loại nhà an toàn với bão mạnh, siêu bão. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án nhà ở chống bão lũ ở các tỉnh ven biển miền trung.

7. Bộ Giao thông vận tải: Chỉ đạo cơ quan chức năng và các địa phương rà soát, đánh giá tác động của các tuyến đường giao thông qua vùng ngập lũ, triển khai các giải pháp khắc phục, không để gây cản trở thoát lũ. Tăng cường quản lý hoạt động của các phương tiện vận tải, nhất là các phương tiện vận tải khách, đảm bảo an toàn trước, trong và sau khi thiên tai xảy ra.

8. Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan ưu tiên nguồn lực để nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào PCTT, nhất là trong giám sát thiên tai, khắc phục sạt lở.

9. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

- Kiện toàn Ban Chỉ huy PCTT&TKCN các cấp, phân công trách nhiệm cụ thể đối với từng thành viên; tăng cường cơ sở vật chất và nâng cao năng lực cho lực lượng làm công tác tham mưu, hỗ trợ ra quyết định PCTT ở địa phương theo hướng tinh gọn, chuyên nghiệp, hiệu quả, bảo đảm phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành ứng phó thiên tai, tìm kiếm cứu nạn.

- Khẩn trương xây dựng, triển khai thực hiện kế hoạch PCTT các cấp theo quy định của Luật phòng chống thiên tai; rà soát phương án, nhiệm vụ PCTT, tìm kiếm cứu nạn phù hợp thực tế địa phương, xây dựng phương án ứng phó các loại hình thiên tai trên địa bàn theo cấp độ rủi ro thiên tai; thành lập, thu và quản lý, sử dụng quỹ phòng chống thiên tai đúng mục đích, đúng quy định của pháp luật; kiểm tra, đôn đốc chủ các công trình trên địa bàn đẩy nhanh tiến độ xây dựng các trạm quan trắc khí tượng thủy văn chuyên dùng theo quy định của Luật khí tượng thủy văn, nhất là các trạm quan trắc phục vụ vận hành các hồ chứa nước.

- Triển khai lồng ghép nội dung PCTT vào quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, nhất là phòng chống bão, lũ, hạn hán, xâm nhập

mặn. Rà soát quy hoạch, chuyển đổi sản xuất phù hợp với điều kiện từng vùng, giảm thiểu tác động của thiên tai.

- Rà soát, chủ động di dời các hộ dân ở vùng có nguy cơ cao rủi ro thiên tai, có phương án sơ tán đảm bảo an toàn đối với các hộ chưa có điều kiện di dời.

10. Các Bộ: Thông tin và Truyền thông, Lao động - Thương binh và Xã hội, Y tế, Giáo dục và Đào tạo và các bộ, ngành khác rà soát, khắc phục các hạn chế, yếu kém trong công tác PCTT & TKCN thời gian qua, chủ động chỉ đạo, triển khai các nhiệm vụ liên quan đến công tác phòng, chống thiên tai theo quy định của pháp luật và chức năng quản lý nhà nước được giao.

Giao Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng chống thiên tai chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp kết quả thực hiện của các Bộ, ngành và địa phương báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Văn phòng chính phủ thông báo để các cơ quan liên quan và địa phương biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Ủy ban Quốc gia TKCN;
- Ban Chỉ đạo TW về PCTT;
- HĐND, UBND, Ban chỉ huy PCTT&TKCN các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ: TH, KTTH, NC, QHĐP, TKBT, **CN, KGVX**;
- Lưu: VT, NN (3), Tn. **235**

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lục